ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ KIM ĐIỀN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31 /KH-UBND	*Kim Điền, ngày 06 tháng 3 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân" trên địa bàn xã Kim Điền

Thực hiện kế hoạch số 628/KH-UBND, ngày 13/02/2026 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án "Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân" trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, UBND xã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân" trên địa bàn xã Kim Điền với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp được đề ra tại Quyết định số 977/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã; sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong quá trình triển khai thực hiện Đề án.

- Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận pháp luật, đặc biệt là đối tượng đặc thù, trẻ em, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động phải đúng mục tiêu, sát với nội dung của Quyết định số 977/QĐ-TTg, phù hợp với yêu cầu thực tiễn của địa phương bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với các đối tượng của Đề án, hoàn thành đúng tiến độ, có chất lượng và hiệu quả.

- Các cơ quan, đơn vị liên quan được giao nhiệm vụ chủ trì hoặc tham gia phối hợp phải tích cực, chủ động triển khai thực hiện Đề án theo đúng nội dung, tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; tập trung thực hiện các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

II. PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Kế hoạch được triển khai thực hiện trong phạm vi toàn xã.

2. Thời gian thực hiện Kế hoạch: Từ năm 2026 - 2030.

III. NỘI DUNG

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, hình thành thói quen tìm hiểu, sử dụng và tuân theo pháp luật của người dân

a) Quán triệt, thông tin, truyền thông thường xuyên, liên tục bằng các hình thức phù hợp về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã

hội; sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật của người dân.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

b) Khảo sát, đánh giá nhu cầu, thực trạng thực hiện, sử dụng pháp luật của người dân; nghiên cứu, xây dựng, triển khai các mô hình, hình thức tiếp cận pháp luật phù hợp với từng đối tượng, địa bàn thuộc phạm vi quản lý *(xây dựng các chuyên mục đăng tải trên trang thông tin điện tử, trang mạng xã hội, tổ chức thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến, sân khấu hóa, câu lạc bộ pháp luật, biên soạn sổ tay, tài liệu pháp luật…)*

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu nhiệm vụ của các cơ quan, từ năm 2026 - 2030.

c) Cung cấp, hướng dẫn các kiến thức, kỹ năng tìm hiểu, khai thác pháp luật bằng các hình thức phù hợp, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phương tiện thông tin đại chúng, lồng ghép trong sinh hoạt cộng đồng...

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

d) Củng cố, nâng cao hiệu quả đường dây nóng và các kênh tiếp nhận, trả lời kiến nghị, phản ánh, giải đáp, tư vấn, hỗ trợ các vấn đề liên quan đến việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

đ) Nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật của các đối tượng đặc thù, trẻ em, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Kiện toàn đội ngũ nhân lực có kiến thức pháp luật, kỹ năng hỗ trợ thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn, trợ giúp pháp lý; xây dựng, triển khai các chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn, trợ giúp pháp lý phù hợp với từng đối tượng.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

- Nâng cao năng lực, hỗ trợ kinh phí cho các tổ chức đại diện của đối tượng đặc thù thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn, trợ giúp pháp lý cho hội viên, thành viên của tổ chức mình.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

- Nghiên cứu, triển khai các giải pháp mới nhằm nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật, hỗ trợ thông tin pháp luật, PBGDPL phù hợp với từng đối tượng.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

e) Tổ chức bình chọn, tôn vinh, khen thưởng công dân gương mẫu, người tốt, việc tốt trong xây dựng, bảo vệ, thực hiện pháp luật; thu hút, biểu dương các sáng kiến hữu ích trong hỗ trợ tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

2. Nâng cao năng lực Cơ quan, đơn vị, các tổ chức có liên quan trên địa bàn xã

a) Nâng cao nhận thức, thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được giao của các cơ quan có trách nhiệm thi hành pháp luật, tăng cường hoạt động tự giám sát, tự kiểm tra quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ. Rà soát, bảo đảm điều kiện, hướng dẫn, hỗ trợ người dân các thông tin pháp luật, thực hiện quyền, bảo vệ lợi ích hợp pháp trong quá trình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, nhất là trách nhiệm giải trình và công khai, minh bạch các nội dung trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân; tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; trao đổi, đối thoại; thực hiện dân chủ ở cơ sở; đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

b) Củng cố, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của các cơ quan, tổ chức trong bảo đảm, hỗ trợ việc tiếp cận pháp luật, đặc biệt trong hoạt động giải quyết các công việc liên quan trực tiếp đến người dân, trọng tâm là xây dựng, triển khai chương trình bồi dưỡng, tập huấn theo định kỳ và tổ chức hội thảo, tọa đàm, cuộc thi chuyên môn nghiệp vụ, chú trọng đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật người dân tộc thiểu số, người có uy tín tại cộng đồng bản.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã.

Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

c) Thực hiện đầy đủ trách nhiệm cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật, tăng cường hiệu quả cung cấp thông tin theo yêu cầu.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

d) Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về trợ giúp pháp lý cho người dân.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

đ) Xây dựng cơ chế thu hút luật sư, luật gia, người có kiến thức pháp luật, người có uy tín tham gia hòa giải ở cơ sở; xây dựng, nhân rộng mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

e) Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, thi đua, khen thưởng trong việc thi hành pháp luật liên quan đến quyền con người, quyền công dân và trách nhiệm, nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức trong các hoạt động liên quan đến tiếp cận pháp luật của người dân.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

3. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận trên địa bàn xã trong việc hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật

a) Mở rộng mạng lưới các cơ quan, tổ chức hỗ trợ thông tin pháp luật, tư vấn pháp luật và tăng cường phối hợp với các cơ quan nhà nước trong hỗ trợ, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.

Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, thực hiện.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

b) Tăng cường giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện pháp luật về quyền con người, quyền công dân và trách nhiệm giải trình của các cơ quan, tổ chức trong bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật.

Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, thực hiện theo chuyên đề.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

c) Tăng cường vận động người dân và thành viên của tổ chức mình tự giác, chủ động tìm hiểu, chấp hành pháp luật; tư vấn pháp luật miễn phí, hỗ trợ người dân giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc về pháp luật; xây dựng, triển khai các sáng kiến, mô hình hiệu quả trong hỗ trợ tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

d) Củng cố, nâng cao năng lực cho đội ngũ những người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật

của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận.

Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiệh.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

4. Đầu tư, hỗ trợ nguồn lực, công nghệ thông tin bảo đảm cho các hoạt động phục vụ yêu cầu tiếp cận pháp luật của người dân của các cơ quan, tổ chức

a) Bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, các phương tiện, thiết bị phục vụ các cơ quan nhà nước thực hiện chức năng, nhiệm vụ, các chương trình, đề án được giao.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

b) Bố trí kinh phí cho các hoạt động trong hỗ trợ, nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

c) Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

d) Bố trí nguồn lực, đầu tư cho các chương trình, đề án, nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm bảo đảm việc cung cấp thông tin pháp luật cho người dân được đầy đủ, kịp thời, nhanh chóng, thuận lợi.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

a) Văn phòng HĐND&UBND xã

- Chủ trì tham mưu UBND xã theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, sơ kết, tổng kết; tổng hợp, báo cáo theo yêu cầu của Sở Tư pháp kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này; kịp thời đề nghị khen thưởng các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp trong thực hiện;

b) Phòng Văn hoá - Xã hội

Chủ trì nghiên cứu, triển khai các giải pháp tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động cung cấp thông tin, truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật nhằm đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin pháp luật của người dân và hoạt động cung cấp thông tin pháp luật của các cơ quan, chủ thể có thẩm quyền;

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

c) Phòng Kinh tế

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm; trên cơ sở lồng ghép kinh phí sự nghiệp theo từng lĩnh vực gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, đề án đã được bố trí trong dự toán của các cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

c) Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

- Chủ trì, hướng dẫn các cơ quan báo chí, thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tuyên truyền về văn bản quy phạm pháp luật; về việc nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân trong việc chủ động, tự giác tìm hiểu thông tin pháp luật;

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

d) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận chủ trì, chủ động phối hợp với Văn phòng HĐND & UBND, các cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước; từ các chương trình, chương trình mục tiêu quốc gia, đề án có liên quan và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

b) Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

c) Việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân" trên địa bàn xã Kim Điền, đề nghị các phòng, cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:
-TT Đảng ủy, HĐND, UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Các phòng chuyên môn;
- Trạm Y tế, CAX,
- BCHQS xã;
- TT Dịch vụ tổng hợp xã;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ KIM ĐIỀN T.QUẢNG TRỊ

Đinh Minh Nam